

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ  
MÔI TRƯỜNG**

Số: 27/2007/QĐ-BTNMT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2007

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **về việc ban hành Quy định về thăm dò, phân cấp trữ lượng và tài nguyên bauxit**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Nghị định số 91/2002/NĐ-CP  
ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính  
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền  
hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên  
và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP  
ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính  
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi  
hành Luật khoáng sản và Luật sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Luật khoáng  
sản;*

*Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-  
BTNMT ngày 07 tháng 6 năm 2006 của  
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường  
ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng  
và tài nguyên khoáng sản rắn;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng  
Hội đồng Đánh giá trữ lượng khoáng  
sản, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết  
định này Quy định về thăm dò, phân cấp  
trữ lượng và tài nguyên bauxit.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi  
hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công  
báo.

**Điều 3.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ  
quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan  
thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân  
dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung  
ương và tổ chức, cá nhân có liên quan  
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định  
này./.

**BỘ TRƯỞNG**

Phạm Khôi Nguyên

## QUY ĐỊNH

### về thăm dò, phân cấp trữ lượng và tài nguyên bauxit

*(ban hành kèm theo Quyết định số 27/2007/QĐ-BTNMT*

*ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

#### Chương I

##### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định công tác thăm dò, phân cấp trữ lượng và tài nguyên bauxit.

#### **Điều 2.** Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với các cơ quan quản lý Nhà nước về khoáng sản; tổ chức thực hiện công tác điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản; tổ chức, cá nhân khảo sát, thăm dò, khai thác khoáng sản và tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

#### **Điều 3.** Giải thích từ ngữ

Bauxit là khoáng sản rắn, được cấu tạo chủ yếu bởi hydroxyt nhôm (gipxit, boomit, diaspor), ít hơn là các oxyt, hydroxyt sắt và các khoáng vật sét mà ở đó tỷ lệ giữa oxyt nhôm và oxyt silic gọi là modun silic (ký hiệu là  $\mu_{si}$ ) không được nhỏ hơn 2. Căn cứ vào thành phần khoáng vật, bauxit được chia ra làm hai loại: hydrat đơn (boomit, diaspor) và hydrat 3 (gipxit).

#### Chương II

##### PHÂN CẤP TRỮ LƯỢNG VÀ TÀI NGUYÊN BAUXIT

#### **Điều 4.** Phân nhóm trữ lượng và tài nguyên bauxit

1. Tài nguyên bauxit được phân thành hai nhóm:

- a) Nhóm tài nguyên bauxit xác định;
- b) Nhóm tài nguyên bauxit dự báo.

2. Nhóm tài nguyên bauxit xác định được phân thành hai loại: trữ lượng và tài nguyên.

#### **Điều 5.** Phân cấp trữ lượng và tài nguyên bauxit

1. Cơ sở phân cấp trữ lượng và tài nguyên bauxit

a) Mức độ nghiên cứu địa chất, bao gồm: chắc chắn, tin cậy, dự tính và dự báo;

b) Mức độ nghiên cứu đầu tư xây dựng công trình mỏ, bao gồm: dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ (nghiên cứu khả thi), báo cáo đầu tư xây dựng công trình mỏ (nghiên cứu tiền khả thi) và nghiên cứu khai thác;

c) Mức độ hiệu quả kinh tế, bao gồm: có hiệu quả kinh tế, có tiềm năng hiệu quả kinh tế và chưa rõ hiệu quả kinh tế.

## 2. Phân cấp trữ lượng và tài nguyên bauxit

a) Trữ lượng bauxit được phân thành ba cấp: 111, 121 và 122;

b) Tài nguyên bauxit được phân thành sáu cấp: 211, 221, 222, 331, 332 và 333;

c) Tài nguyên bauxit dự báo được phân thành hai cấp: 334a và 334b.

## 3. Cấp trữ lượng và tài nguyên bauxit được mã hóa như sau:

a) Chữ số đầu thẻ hiện mức độ hiệu quả kinh tế: số 1 - có hiệu quả kinh tế; số 2 - có tiềm năng hiệu quả kinh tế; số 3 - chưa rõ hiệu quả kinh tế;

b) Chữ số thứ hai thẻ hiện mức độ nghiên cứu đầu tư: số 1 - dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ; số 2 - báo cáo đầu tư xây dựng công trình mỏ; số 3 - nghiên cứu khai thác;

c) Chữ số thứ ba thẻ hiện mức độ tin cậy nghiên cứu địa chất: số 1 - chắc chắn; số 2 - tin cậy; số 3 - dự tính; số 4 - dự báo.

Đối với mức dự báo phân thành hai phụ mức: suy đoán (ký hiệu là a) và phỏng đoán (ký hiệu là b).

## Điều 6. Yêu cầu về mức độ nghiên cứu và khoanh nối cấp trữ lượng 111

1. Yêu cầu về mức độ nghiên cứu địa chất

a) Phải xác định chính xác hình thái, kích thước, thể nambi, tính chất, quy luật biến đổi hình dáng và cấu trúc bên trong của thân quặng; khoanh định chi tiết ranh giới khoanh hoặc thau kính đá kẹp không chứa quặng hoặc ranh giới quặng không đạt chỉ tiêu tính trữ lượng;

b) Phải xác định chính xác các kiểu quặng tự nhiên; phân chia và khoanh định chi tiết ranh giới các loại quặng công nghiệp;

c) Tính chất công nghệ của quặng phải được nghiên cứu chi tiết, đảm bảo đủ số liệu tin cậy để xác định sơ đồ công nghệ chế biến quặng;

d) Các điều kiện địa chất thủy văn, địa chất công trình, điều kiện khai thác mỏ và các yếu tố tự nhiên khác có liên quan phải được nghiên cứu chi tiết, đảm bảo cung cấp đủ số liệu, thông số tin cậy cần thiết để lập dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ;

đ) Mức độ tin cậy của trữ lượng đảm bảo tối thiểu 80%.

## 2. Yêu cầu về khoanh nối ranh giới tính trữ lượng

Ranh giới trữ lượng cấp 111 phải được khoanh nối theo các công trình thăm dò đạt chỉ tiêu tính trữ lượng. Không khoanh

nội ranh giới tính trữ lượng đối với các khối nhỏ nằm riêng lẻ.

### 3. Yêu cầu về mức độ nghiên cứu đầu tư xây dựng công trình mỏ

a) Đã lập dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ;

b) Đã lựa chọn được giải pháp kỹ thuật, công nghệ khai thác mỏ và chế biến bauxit hợp lý;

c) Diện tích cấp trữ lượng không nằm trong khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; hoạt động khai thác và chế biến bauxit trong ranh giới cấp trữ lượng không ảnh hưởng đến môi trường sinh thái xung quanh hoặc đã lựa chọn được giải pháp khắc phục và giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của khai thác, chế biến bauxit đến môi trường sinh thái.

### 4. Yêu cầu về mức độ hiệu quả kinh tế

Kết quả nghiên cứu đầu tư xây dựng công trình mỏ đã chứng minh việc khai thác và chế biến bauxit ở mỏ là có hiệu quả kinh tế vào thời điểm đánh giá.

### Điều 7. Yêu cầu về mức độ nghiên cứu và khoanh nội cấp trữ lượng 121

1. Yêu cầu về mức độ nghiên cứu địa chất thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Quy định này.

2. Yêu cầu về khoanh nội ranh giới tính trữ lượng thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 của Quy định này.

### 3. Yêu cầu về mức độ nghiên cứu đầu tư xây dựng công trình mỏ

a) Đã lập báo cáo đầu tư xây dựng công trình mỏ hoặc đã có chỉ tiêu tạm thời tính trữ lượng được Hội đồng Đánh giá trữ lượng khoáng sản công nhận;

b) Đã sơ bộ lựa chọn được giải pháp kỹ thuật công nghệ khai thác và chế biến bauxit phù hợp;

c) Diện tích cấp trữ lượng không nằm trong khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản. Hoạt động khai thác và chế biến bauxit trong ranh giới cấp trữ lượng không ảnh hưởng đến môi trường sinh thái hoặc sơ bộ lựa chọn được giải pháp khắc phục và giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường.

### 4. Yêu cầu về hiệu quả kinh tế

Trên cơ sở báo cáo đầu tư xây dựng công trình mỏ và so sánh với các mỏ đang khai thác có điều kiện địa chất tương tự chứng minh được việc khai thác và chế biến bauxit ở mỏ là có hiệu quả kinh tế tại thời điểm đánh giá.

### Điều 8. Yêu cầu về mức độ nghiên cứu và khoanh nội cấp trữ lượng 122

1. Yêu cầu về mức độ nghiên cứu địa chất

a) Đã xác định được kích thước, đặc điểm hình dáng thân quặng, những nét cơ bản về thể nằm, cấu trúc bên trong;

đánh giá được mức độ biến đổi chiều dày, mức độ duy trì của thân quặng;

b) Đã sơ bộ xác định được loại (kiểu) quặng tự nhiên và hạng quặng công nghiệp, xác lập được quy luật chung về sự phân bố, tỷ lệ của các loại quặng; dạng tồn tại của các thành phần có ích, có hại trong quặng. Đặc tính công nghệ của quặng được nghiên cứu với mức độ cho phép thành lập sơ đồ làm giàu, chế biến quặng;

c) Đặc điểm địa chất thủy văn, địa chất công trình và điều kiện khai thác mỏ phải được nghiên cứu tới mức cho phép đánh giá sơ bộ những thông số cơ bản phục vụ lập dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ;

d) Đối với cấp trữ lượng 122 thuộc nhóm mỏ III và nhóm mỏ IV, đặc điểm chất lượng bauxit, công nghệ chế biến bauxit, điều kiện địa chất thủy văn, địa chất công trình, và các yếu tố ảnh hưởng đến môi trường phải được nghiên cứu tỷ mỉ theo quy tại điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 6 của Quy định này;

đ) Mức độ tin cậy của trữ lượng bảo đảm tối thiểu 50%.

2. Yêu cầu về khoanh nối ranh giới tính trữ lượng

Ranh giới tính trữ lượng phải được khoanh định trong phạm vi các công trình thăm dò. Đối với các mỏ có cấu trúc địa

chất không phức tạp, chiều dày và chất lượng ổn định, được phép ngoại suy theo tài liệu địa chất, địa vật lý từ ranh giới trữ lượng có cấp cao hơn; khoảng cách ngoại suy không được vượt quá một phần hai khoảng cách giữa các công trình thăm dò đã xác định cho cấp trữ lượng này.

3. Yêu cầu về mức độ nghiên cứu đầu tư xây dựng công trình mỏ và yêu cầu về hiệu quả kinh tế thực hiện theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 7 của Quy định này.

**Điều 9.** Yêu cầu về mức độ nghiên cứu và khoanh nối cấp tài nguyên 211, 221 và 331

1. Yêu cầu về mức độ nghiên cứu địa chất và yêu cầu về khoanh nối ranh giới tính trữ lượng

Yêu cầu về mức độ nghiên cứu địa chất và yêu cầu về khoanh nối ranh giới tính trữ lượng đối với tài nguyên các cấp 211, 221 và 331 thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 6 của Quy định này.

2. Yêu cầu về mức độ nghiên cứu đầu tư xây dựng công trình mỏ và hiệu quả kinh tế

a) Cấp tài nguyên 211

Đã lập dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ chứng minh trong điều kiện công nghệ, kinh tế - xã hội, môi trường